

Hiểu đúng bản chất tiến bộ của Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016-2020

Con số hơn 10 triệu tỷ đồng được nêu trong phần nguồn lực của Báo cáo Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế 2016-2020 vừa được Chính phủ trình Quốc hội đang gây tranh luận nhiều chiều, làm lu mờ bản chất tiến bộ của Kế hoạch quan trọng này. Phóng viên Tạp chí Kinh tế và Dự báo đã có cuộc trao đổi với TS. Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương xung quanh Kế hoạch trên.



PHÂN BỐ LẠI NGUỒN LỰC THEO NGUYÊN TẮC VÀ CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

PV: Sau khi Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, được sự ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, trình bày bản Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016-2020 trước quốc hội, con số hơn 10 triệu tỷ đồng dường như bị hiểu là nguồn lực phải có để có thể tái cơ cấu nền kinh tế. Cách hiểu này có đúng không, thưa ông?

TS. Nguyễn Đình Cung: Đúng là đang có sự hiểu lầm! Trên thực tế, có lẽ ít người được tiếp xúc đầy đủ với Bản báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội. Bởi, nếu đọc kỹ sẽ thấy, báo cáo nêu rất rõ: “Nguồn lực để thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016-2020 trong khuôn khổ các nguồn lực huy động chung của nền kinh tế giai đoạn 2016-2020, dự kiến khoảng 10.567.000 tỷ đồng theo giá thực tế”.

Vậy, đây là con số nói về nguồn lực huy động chung của nền kinh tế trong cả giai đoạn 2016-2020. Con số đó được dự báo như sau: Với tốc độ tăng trưởng dự kiến khoảng 6,5%/năm, thì ước lượng là hơn 30 triệu tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư lâu nay đạt được trong giai đoạn này bình quân 32%-34% GDP, chiếm 1/3 GDP. 1/3 của GDP là 1/3 của 30 triệu tỷ đồng, thì là 10 triệu tỷ đồng. Đó là tổng số vốn đầu tư xã hội dự tính huy động được trong quá trình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Vì thế, đó không thể và không phải nguồn lực cần có để tái cơ cấu nền kinh tế. Tái cơ cấu

hay không, thì nền kinh tế dự tính vẫn cần từng đó để tăng trưởng.

PV: Vậy, tại sao cần nêu vấn đề nguồn lực trong Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế? Và, tinh thần chính của Kế hoạch này là gì?

TS. Nguyễn Đình Cung: Tôi nhấn mạnh lại một lần nữa, trong một số hoạt động cụ thể, như: xử lý nợ xấu, cần có nguồn lực để xử lý, chứ về tổng thể, Kế hoạch tái cơ cấu này không cần nguồn lực bằng tiền, mà là nguồn lực chính sách. Bản thân chính sách đúng đã là nguồn lực, hay nói cách khác là động lực cực kỳ mạnh cho phát triển, thực tế đã chứng minh như vậy. Nếu cần một nguồn lực bằng tiền như vậy, thì tốt nhất không tái cơ cấu, không thực hiện tái cơ cấu. Bởi, hiện nay, chúng ta đang có một số nguồn lực lớn bị phân bổ sai lệch, kém hiệu quả, chỉ có thị trường mới xử lý được vấn đề này để cải cách. Do vậy, tái cơ cấu là gắn với cải cách, bản chất là cải cách để cho thị trường hơn, phân bổ các nguồn lực theo cơ chế thị trường.

Tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn tới được hiểu là quá trình phân bổ lại nguồn

lực (trước hết là vốn đầu tư) trên phạm vi quốc gia, nhằm cải thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực nói riêng và của toàn bộ nền kinh tế nói chung (bao gồm hiệu quả kỹ thuật và hiệu quả phân bổ). Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016-2020 đã xác định rõ mục tiêu là “thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, tập trung vào việc nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực phát triển. Qua đó, thay đổi cơ cấu và trình độ của nền kinh tế, hình thành cơ cấu kinh tế hợp lý và năng động hơn, có năng suất cao hơn, có năng lực cạnh tranh cao hơn, có tiềm năng tăng trưởng lớn hơn và đảm bảo tăng trưởng xanh, sạch, bền vững”.

Như vậy, mục tiêu của Kế hoạch này chính là nhằm nâng cao vai trò của “bàn tay vô hình” của thị trường trong việc huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Do vậy, hạn chế tối đa việc huy động các nguồn lực bổ sung từ ngân sách nhà nước để thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế. Đối với một số ít lĩnh vực nhất định có yêu cầu nguồn lực nhà nước để tái cơ cấu, như: xử lý nợ xấu, tái cơ cấu các tổ chức tín dụng, thì việc sử dụng nguồn lực nhà nước sẽ được tính toán, đánh giá tác động cụ thể và xem xét khả năng huy động các nguồn lực khác để hạn chế tối đa việc sử dụng nguồn lực của Nhà nước.

Đã vậy, tái cơ cấu nền kinh tế có thể tạo ra các động lực - nguồn lực mới cho phát triển. Ví dụ, để tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN), thì giải pháp là cổ phần hóa chứ không cần nguồn lực nào khác. Cổ phần hóa DNNN làm cho thị trường vận hành tốt hơn. Trong bản kế hoạch nói rõ, cổ phần hóa một cách thực chất, thận trọng theo cơ chế thị trường và giảm tỷ lệ vốn nhà nước xuống mức đủ để thay đổi cơ cấu sở hữu và thay đổi cách thức quản trị của công ty. Đó cũng là giải pháp để DNNN hoạt động theo thị trường hơn. Không những vậy, bằng cách cổ phần hóa, chúng ta cũng đã huy động được nhiều nguồn lực từ xã hội. Ví dụ, bán Vinamilk, thì Nhà nước lấy tiền về, chuyển tài sản và cơ hội kinh doanh cho khu vực tư nhân. Tương tự đối với Habeco và Sabeco, cũng như nhiều DNNN khác. Theo tính toán của Kế hoạch Tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016-2020, việc đẩy mạnh quyết liệt thoái vốn nhà nước tại các DNNN có thể tạo ra nguồn thu tới 15-20 tỷ USD đến năm 2020. Nghĩa

là nhờ cổ phần hóa, chúng ta lấy được nguồn lực chứ không cần nguồn lực.

Khi Nhà nước thu được hàng tỷ USD, thì nguồn lực đó để làm gì? Có lẽ nên chuyển thẳng nguồn lực đó cho những dự án đã được phê duyệt, như: Sân bay Long Thành; hoặc chuyển cho một đoạn đường cao tốc nào đó đang cần vốn. Bởi, đổ vốn vào đó sẽ giảm được chi phí xã hội, giảm được các hình thức BOT đang ngày càng bộc lộ nhiều hạn chế... Từ đó, nâng cao được năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Nguồn thu được nuôi dưỡng tốt, ngân sách nhà nước sẽ tiếp tục phát triển bền vững lên.

Tương tự, đối với khu vực dịch vụ công. Hiện nay, khu vực này đang hoạt động rất bao cấp, cần phải làm cho nó hoạt động thị trường hơn, tránh tình trạng điều chỉnh giá chu kỳ, lắt léo như hiện nay. Lần này thực hiện tái cơ cấu khu vực dịch vụ công theo nguyên tắc: hoạt động theo thị trường và xóa bao cấp để cho các đơn vị sự nghiệp công tự chủ về tài chính, nhân sự, tự chủ trong hoạt động, quyết định về giá... Lúc đó, nếu có điều chỉnh giá, thì giá sẽ trở thành động lực thúc đẩy nâng cao sản lượng.

Giống như thời điểm tự do hóa giá cả những năm 1990-1992. Thời điểm đó đang bao cấp, khi nâng giá lên, thì lạm phát tăng lên. Nhưng, khi bỏ tem phiếu về gạo, tất cả mọi thứ, lúc đó tự do hóa giá cả, tự nhiên thúc đẩy những người sản xuất tăng sản lượng và chất lượng lên. Nhiều người hoạt động theo cơ chế thị trường.

Còn hiện nay, do khu vực dịch vụ công chưa hoạt động theo thị trường, nên mỗi lần tăng giá, nó không tạo ra động lực, không tạo ra sản lượng lớn hơn, không tạo ra chất lượng nhiều hơn. Như vậy, rõ ràng, khi vận động theo thị trường, thì người ta sử dụng nguồn lực tốt hơn. Đồng thời, khi hoạt động hiệu quả, nguồn lực xã hội sẽ tiếp tục đầu tư vào các khu vực dịch vụ công.

Cũng như vậy, đối với việc thực hiện kỷ luật tài khóa. Dù có tăng thu, thì cũng không được tăng chi. Nếu các địa phương đều bị ràng buộc về ngân sách như vậy, thì buộc họ phải lựa chọn, chẳng hạn có 3 việc cần làm, nhưng chỉ với từng đó tiền, thì phải lựa chọn vấn đề nào cấp bách, hiệu quả để làm trước. Còn nếu vượt chi, thì sang năm sẽ trừ. Do đó, tự những người trong cuộc sẽ điều chỉnh. Chẳng hạn, đối với những người sắp hết nhiệm kỳ định vượt chi, thì đội ngũ những người còn lại, còn tiếp tục công tác sẽ tự ngăn cản để cho người sắp hết nhiệm kỳ không được lạm chi. Tránh để lại hậu quả cho nhiệm kỳ sau, vì nếu cứ tăng chi, tăng chi thì nhiệm kỳ sau sẽ không còn có nguồn lực để chi. Tự nhiên họ sẽ tự kiểm soát được nhau và buộc phải lựa chọn. Chỉ cách đó, thì ngân sách chỉ bội chi 4% và tăng hiệu quả sử dụng. Đó chính là phân bổ nguồn lực theo nguyên tắc của thị trường.

CẦN PHẢI “CHI” ĐỂ CẮT ĐI NHỮNG CHỖ ĐANG TẠO RA CHI PHÍ XÃ HỘI LỚN

PV: Quốc hội cũng như người dân đang rất lo lắng về vấn đề xử lý nợ xấu, bởi thực chất, các ngân hàng mới



Tài cơ cấu là gắn với cải cách, bản chất là cải cách để cho thị trường hơn, phân bổ các nguồn lực theo cơ chế thị trường

"lờ", hoặc "giấu" nó đi, chứ chưa giải quyết triệt để. Câu hỏi về việc có nên sử dụng nguồn lực nhà nước để xử lý nợ xấu vẫn chưa có câu trả lời xác đáng. Quan điểm của ông về vấn đề này?

TS. Nguyễn Đình Cung: Cần hiểu rằng, nợ xấu của tổ chức tín dụng (TCTD) nếu không giải quyết sẽ tạo ra chi phí xã hội, lãng phí xã hội tăng lên, bởi:

Một là, khoản nợ xấu này vẫn có chi phí ở đâu đó, hoặc doanh nghiệp phải gánh chi phí này. Từ đó, giảm tăng trưởng của nền kinh tế và nền kinh tế không huy động được vốn.

Hai là, trong nền kinh tế, nếu nợ xấu vẫn nằm đó, thì hệ thống tài chính không thể thực hiện chức năng đầy đủ của nó là huy động và phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường. Điều này khiến xã hội "thiệt đơn, thiệt kép", vì chi phí xã hội rất lớn, kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế và sự thịnh vượng của quốc gia.

Do vậy, cần xử lý nợ xấu để loại bỏ những chi phí phát sinh. Mà muốn làm được điều này, phải có nguồn lực bỏ ra để loại bỏ, dứt bỏ những phí tổn của xã hội đó. Nếu tính toán nguồn lực bỏ ra ít hơn so với phí tổn, mà nền kinh tế đang phải gánh chịu, thì lợi ích mang lại cho nền kinh tế là rất lớn. Nếu phương án tính toán chi phí ít hơn so với lợi ích, thì cần thực hiện, bởi đó là vấn đề của nền kinh tế chứ không phải là vấn đề của các TCTD.

Cách thực hiện ít phí tổn nhất, triệt để nhất chắc chắn phải theo cơ chế thị trường. Như vậy, trước hết phải thiết lập thị trường mua - bán nợ, cho Công ty Quản lý tài sản của các TCTD (VAMC) như một công cụ mua - bán nợ bình thường cùng với những người khác. Cần nhấn mạnh rằng, VAMC không phải là tổ chức duy nhất là mua và xử lý nợ xấu, nên ai cũng có thể mua, như vậy sẽ tạo ra cơ chế cạnh tranh trong việc mua các món nợ xấu của các TCTD. Điều này đòi hỏi phải sửa luật, hoặc ban hành một luật đặc biệt, có thời hạn trong 5 năm để xử lý món nợ này. Điều quan trọng là xử lý được tài sản thế chấp của

các món nợ xấu và tài sản này phải mua - bán được theo giá thị trường. Khi người ta mua - bán được, đăng ký được quyền sử dụng đất... một cách nhanh chóng và có các giải pháp thiên về lợi ích của chủ nợ, hơn là lợi ích của con nợ, thì cùng lúc đó xuất hiện nguồn lực của Nhà nước.

Tôi cũng nhấn mạnh rằng, nguyên tắc là phải tính, chỗ này chắc chắn cần nguồn lực nhà nước... Các đại biểu Quốc hội phải thấu hiểu, đây là mình xử lý để cắt đi những chỗ tạo ra chi phí xã hội lớn. Nghĩa là giải quyết vấn đề này sẽ mang lại lợi ích xã hội lớn, đừng nghĩ là như vậy sẽ cứu mang một nhóm, hay một tổ chức nào đó. Do vậy, cần hết sức tách bạch, không phải mình "cứu ông này", mà là thúc đẩy sự phát triển.

Việc xử lý nợ xấu, Nhà nước phải đứng ra làm chứ không phải xã hội chia sẻ. Thông điệp phải rõ ràng. Thực tế, kinh tế nhà nước là khu vực đầu tiên phải thay đổi, vì những méo mó, sai lệch của thị trường nằm trong khu vực này từ cách quản lý, hoạt động kinh doanh, tổ chức kinh doanh... đều đang sai lệch. Tại sao tôi cứ nhấn mạnh đến khu vực kinh tế nhà nước? Vì, đây là khu vực gây ra những phát sinh, méo mó của thị trường dẫn đến sự phân bổ méo mó của nguồn lực, là nơi tập trung nhiều nhất những lãng phí, tham nhũng...

PV: Xin chân thành cảm ơn ông về buổi trao đổi rất hữu ích này!

PHƯƠNG ANH - HÀ GIANG
(Thực hiện)